| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN H. TÂN THÀNH**<br>**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 23/2017/QĐST-DS | *Tân Thành, ngày 04 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 81/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2017, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Z, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Ông Lê Đức H, sinh năm 1979 và bà Phương Thị Thanh D, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Z, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn NH, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã Z, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Đức H, bà Phương Thị Thanh D xác nhận còn nợ tiền mua cám heo của bà Hoàng Thị N, ông Nguyễn Văn NH là 159.799.000đ (Một trăm năm mươi chín triệu bảy trăm chín mươi chín ngàn đồng);

Nay ông Lê Đức H, bà Phương Thị Thanh D có trách nhiệm thanh toán số tiền 159.799.000đ (Một trăm năm mươi chín triệu bảy trăm chín mươi chín ngàn đồng) cho bà Hoàng Thị N, ông Nguyễn Văn NH.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Ông Lê Đức H, bà Phương Thị Thanh D tự nguyên nộp án phí là 1.997.000đ (Một triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn đồng);

Bà Hoàng Thị N tự nguyện nộp án phí là 1.997.000đ (Một triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn đồng); được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.994.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005180 ngày 02/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thành; bà N được hoàn trả lại số tiền: 1.997.000đ (Một triệu chín trăm chín mươi bảy ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Tân Thành;
- Thi hành án Dân sự H. Tân Thành;
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Xuân Long**